

HÀNH VI XÂM PHẠM QUYỀN TÁC GIẢ VÀ KIẾN NGHỊ HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VIỆT NAM

LÊ ĐÌNH NGHỊ *

Tóm tắt: Bài viết phân tích khái niệm và hậu quả của hành vi xâm phạm quyền tác giả; khái quát quy định của pháp luật sở hữu trí tuệ Việt Nam về hành vi xâm phạm quyền tác giả trên cơ sở tham chiếu pháp luật của một số quốc gia trên thế giới; phân tích thực trạng xâm phạm quyền tác giả ở Việt Nam trong thời gian qua và đưa ra một số kiến nghị hoàn thiện pháp luật về quyền tác giả.

Từ khóa: Hành vi xâm phạm quyền tác giả; quyền tác giả; Luật Sở hữu trí tuệ

Nhận bài: 17/01/2022

Hoàn thành biên tập: 28/3/2022

Duyệt đăng: 28/3/2022

COPYRIGHT INFRINGEMENT AND RECOMMENDATIONS TO ENHANCE VIETNAMESE COPYRIGHT REGULATIONS

Abstract: The article analyzes the concept and consequences of acts of copyright infringement; it provides an overview of the provisions of Vietnam's intellectual property law on copyright infringement, with references to regulations from other countries. The Article also presents some proposals for amending the copyright legislation based on an analysis of the existing state of copyright infringement in Vietnam in recent years.

Keywords: Copyright infringement; copyright; intellectual property law

Received: Jan 17th, 2022; Editing completed: Mar 28th, 2022; Accepted for publication: Mar 28th, 2022

1. Khái quát chung về hành vi xâm phạm quyền tác giả và hậu quả của hành vi xâm phạm quyền tác giả

1.1. Khái niệm hành vi xâm phạm quyền tác giả

Pháp luật sở hữu trí tuệ Việt Nam không định nghĩa cụ thể về hành vi xâm phạm quyền tác giả mà liệt kê cụ thể các hành vi, nhóm hành vi xâm phạm quyền tác giả. Xét trên phương diện lý luận, việc khái quát hoá khái niệm hành vi xâm phạm quyền tác giả và trên cơ sở đó liệt kê về hành vi xâm phạm quyền tác giả sẽ đảm bảo dễ dàng nhận biết

và áp dụng. Tuy nhiên, cách quy định chỉ liệt kê như trên sẽ dẫn đến việc pháp luật phải sửa đổi, bổ sung liên tục nhằm phù hợp với thực tiễn xã hội khi có những hành vi xâm phạm quyền tác giả mới phát sinh.

Trong các nghiên cứu về quyền tác giả, một số học giả cũng có những nhận định về hành vi xâm phạm quyền tác giả. Chẳng hạn, theo tác giả Nguyễn Văn Nam, hành vi xâm phạm quyền tác giả “là hành vi xâm phạm những độc quyền của tác giả hoặc của người sở hữu quyền liên quan”¹. Cách

* Tiến sĩ, Trường Đại học Luật Hà Nội
E-mail: ledinhnghi@hlu.edu.vn

¹ Nguyễn Văn Nam, *Quyền tác giả - Đường hội nhập không trải hoa hồng*, Nxb. Trẻ Thành phố Hồ Chí Minh, 2016, tr. 248.

định nghĩa này cho thấy, quyền tác giả ở đây được tiếp cận là những độc quyền của tác giả hoặc của người sở hữu quyền liên quan. Độc quyền tác giả xuất phát từ dấu ấn cá nhân, “*một tác phẩm chỉ có thể mang dấu ấn cá nhân của tác giả khi ít nhất nó có khả năng phân biệt được với các tác phẩm khác thông qua sự cấu tạo dạng thức của riêng mình*”² và “*dấu ấn cá nhân là yếu tố quyết định phân biệt sản phẩm tinh thần nào khiến người làm ra nó được hưởng quyền tác giả, sản phẩm nào chỉ được hưởng quyền liên quan*”³.

Cũng theo tác giả Nguyễn Văn Nam, hành vi xâm phạm quyền tác giả còn bao gồm các hành vi “*không trả phí sử dụng, hay không hỏi ý kiến tác giả khi chuyển nhượng tiếp quyền sử dụng cho người thứ ba*”⁴. Dưới góc độ này, hành vi xâm phạm quyền tác giả có thể dẫn đến hậu quả bị áp dụng là các biện pháp nhằm bảo vệ quyền tác giả.

Cùng với đó, dựa trên các quy định của pháp luật sở hữu trí tuệ, Luật Sở hữu trí tuệ đưa ra định nghĩa: “*Quyền tác giả là quyền của tổ chức, cá nhân đối với tác phẩm do mình sáng tạo ra hoặc sở hữu*” (khoản 4 Điều 3). Như vậy, hiểu theo nghĩa chung nhất, hành vi xâm phạm quyền tác giả là hành vi gây tổn hại đến lợi ích có được từ việc sáng tạo hay sở hữu tác phẩm của tổ chức, cá nhân. Tuy nhiên, cần làm rõ về lợi ích có được từ sáng tạo hay sở hữu tác phẩm. Những lợi ích này phải là những lợi ích độc

quyền mà tác giả, chủ sở hữu tác phẩm có được từ tác phẩm, được pháp luật bảo hộ. Hành vi xâm phạm đến lợi ích này là hành vi trái pháp luật, gây tổn hại đến lợi ích của tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả.

Bên cạnh đó, khái quát một số quy định liệt kê về hành vi xâm phạm quyền tác giả, có thể định nghĩa hành vi xâm phạm quyền tác giả là hành vi chiếm đoạt, sao chép, mạo danh tác giả, công bố, phân phối tác phẩm, sửa chữa, cắt xén hoặc xuyên tạc tác phẩm dưới bất kì hình thức nào gây phương hại đến danh dự và uy tín của tác giả mà không có sự đồng ý của tác giả, chủ sở hữu.

Khái niệm cũng có thể nhìn nhận dưới phương pháp xác định hành vi xâm phạm quyền tác giả. Nghị định số 119/2010/NĐ-CP ngày 30/12/2010 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 105/2006/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ (sau đây gọi tắt là Nghị định số 119/2010/NĐ-CP) quy định các căn cứ chung để xác định hành vi vi phạm quyền quyền tác giả bao gồm:

Thứ nhất, đối tượng bị xem xét (đối tượng bị xem xét là đối tượng bị nghi ngờ và bị xem xét nhằm đưa ra kết luận đó có phải là đối tượng xâm phạm hay không) thuộc phạm vi các đối tượng đang được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.

Thứ hai, có yếu tố xâm phạm trong đối tượng bị xem xét. Yếu tố xâm phạm là yếu tố được tạo ra từ hành vi xâm phạm. Theo đó, căn cứ xác định yếu tố xâm phạm quyền

² Nguyễn Văn Nam, sđd, tr. 81.

³ Nguyễn Văn Nam, sđd, tr. 224.

⁴ Nguyễn Văn Nam, sđd, tr. 248.

tác giả là phạm vi bảo hộ quyền tác giả được xác định theo hình thức thể hiện bản gốc⁵.

Thứ ba, người thực hiện hành vi bị xem xét không phải là chủ thể quyền sở hữu trí tuệ và không phải là người được pháp luật hoặc cơ quan có thẩm quyền cho phép theo quy định tại các điều 25, 26 của Luật Sở hữu trí tuệ. Đây là hai điều luật nói về các trường hợp người khác được sử dụng tác phẩm đã công bố không xin phép mà không bị coi là hành vi xâm phạm quyền tác giả.

Thứ tư, hành vi bị xem xét xảy ra tại Việt Nam. Hành vi bị xem xét cũng bị coi là xảy ra tại Việt Nam nếu hành vi đó xảy ra trên mạng internet nhưng nhằm vào người tiêu dùng hoặc người dùng tin tại Việt Nam.

Như vậy, phương pháp xác định hành vi xâm phạm cũng chỉ ra chủ thể của hành vi là người không có quyền tác giả thực hiện hành vi xâm phạm quyền tác giả mà pháp luật quy định, có lỗi và hành vi xảy ra trên lãnh thổ Việt Nam.

Qua những phân tích trên, có thể đưa ra khái niệm về hành vi xâm phạm quyền tác giả: “Hành vi xâm phạm quyền tác giả là hành vi trái pháp luật của tổ chức, cá nhân gây tổn hại đến lợi ích có được từ việc sáng tạo hay sở hữu tác phẩm của tổ chức cá nhân khác hoặc xâm phạm các biện pháp bảo vệ quyền tác giả”.

1.2. Hậu quả của hành vi xâm phạm quyền tác giả

Thứ nhất, hành vi xâm phạm quyền tác giả gây tổn hại đến các quan hệ pháp luật được nhà nước bảo vệ.

Có thể thấy, pháp luật sở hữu trí tuệ bảo hộ quyền và lợi ích chính đáng của tác giả, chủ sở hữu tác phẩm. Cùng với đó, pháp luật cũng đưa ra quy định nhằm đảm bảo sự cân bằng giữa lợi ích cá nhân và lợi ích cộng đồng. Việc xâm phạm quyền tác giả đã xâm phạm đến lợi ích chính đáng của tác giả, chủ sở hữu tác phẩm và gây ra những tác động tiêu cực đến sự cân bằng giữa lợi ích cá nhân và lợi ích cộng đồng mà nhà nước, xã hội hướng tới.

Thứ hai, xâm phạm quyền tác giả gây ảnh hưởng đến môi trường kinh doanh trong nước.

Sở hữu trí tuệ được khẳng định là “công cụ đắc lực để phát triển kinh tế”, cho nên việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ hiệu quả sẽ tạo ra môi trường cạnh tranh lành mạnh. Đây là động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, thu hút chuyển giao công nghệ, nhận được đầu tư nước ngoài.

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay, cùng với sự luân chuyển mạnh mẽ và liên tục của các tài sản hữu hình cũng như tài sản vô hình giữa các quốc gia, việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ mà đặc biệt là bảo hộ quyền tác giả còn góp phần bảo vệ lợi ích quốc gia.

Bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ là nghĩa vụ bắt buộc và là điều kiện tiên quyết đối với các quốc gia là thành viên của Tổ chức thương mại thế giới và với những quốc gia muốn trở thành thành viên của Tổ chức này. Nhiều nước, đặc biệt là các nước phát triển, đã coi việc bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ là điều kiện không thể thiếu để thiết lập mối quan hệ thương mại, thực hiện không đầy đủ

⁵ Điều 7 Nghị định số 105/2006/NĐ-CP.

về việc bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ có thể tạo ra sự căng thẳng về thương mại. Bên cạnh đó, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ còn góp phần trong việc thúc đẩy hoạt động thương mại lành mạnh trên phạm vi toàn cầu.

Như vậy, hành vi xâm phạm quyền tác giả gây những ảnh hưởng, tác động xấu đối với môi trường kinh doanh trong nước, gây khó khăn cho kêu gọi đầu tư.

Thứ ba, xâm phạm quyền tác giả dẫn đến triệt tiêu sức sáng tạo.

Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng cũng đưa ra nhận định, quan điểm “*Phát triển nhanh và bền vững dựa chủ yếu vào khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số*”⁶. Bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ khuyến khích tạo động lực cho sự sáng tạo, thúc đẩy những nỗ lực, cống hiến của nhiều cá nhân vào hoạt động cải tiến kỹ thuật, nghiên cứu khoa học nhằm tạo ra những sản phẩm vật chất và tinh thần cho xã hội.

Sở hữu trí tuệ là kết quả của một quá trình sáng tạo, đầu tư trí tuệ, tiền bạc, công sức của cá nhân, tổ chức. Hoạt động sáng tạo trí tuệ mong muốn đạt được những lợi ích nhất định trong việc nghiên cứu. Bằng việc bảo hộ tài sản trí tuệ, nhà nước khuyến khích và hỗ trợ những tổ chức, cá nhân sáng tạo nhiều hơn. Bởi bảo hộ tài sản trí tuệ sẽ đảm bảo quyền (quyền nhân thân và quyền tài

sản) của các chủ sở hữu đối với sản phẩm mà mình sáng tạo ra. Các hành vi xâm phạm quyền tác giả triệt tiêu sự sáng tạo, dẫn đến hạn chế sự phát triển của xã hội.

2. Hành vi xâm phạm quyền tác giả và các chế tài xử lý theo pháp luật Việt Nam

2.1. Các hành vi xâm phạm quyền tác giả theo pháp luật Việt Nam

Pháp luật sở hữu trí tuệ nói chung và quyền tác giả nói riêng trao cho chủ sở hữu một độc quyền có giới hạn trong việc khai thác thành quả sáng tạo của họ nhằm khuyến khích các hoạt động sáng tạo, đồng thời để công chúng tiếp cận những sản phẩm trí tuệ sau khi thời hạn nắm giữ độc quyền chấm dứt⁷. Xâm phạm các độc quyền này là xâm phạm quyền tác giả, mà chủ yếu là các quyền tài sản liên quan đến khai thác, sử dụng, chuyển giao tác phẩm⁸. Do đó, Luật Sở hữu trí tuệ Việt Nam quy định về các hành vi xâm phạm quyền tác giả tại Điều 28, trong đó chia làm 3 nhóm hành vi: 1) Nhóm hành vi xâm phạm quyền nhân thân; 2) Nhóm hành vi xâm phạm quyền tài sản; 3) Nhóm hành vi xâm phạm đến biện pháp bảo vệ quyền tác giả.

Trong khi đó, có thể tham khảo quy định pháp luật tương ứng của các quốc gia khác trên thế giới. Chẳng hạn, các hành vi xâm phạm quyền tác giả trong quy định của pháp luật quyền tác giả của Đài Loan⁹ hướng đến

⁶ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030*, <https://tulieu.vankien.dangcongsan.vn/ban-chap-hanh-trung-uong-dang/dai-hoi-dang/lan-thu-xiii/chien-luoc-phat-trien-kinh-te-xa-hoi-10-nam-2021-2030-3735>, truy cập 22/01/2022.

⁷ Nguyễn Ngọc Xuân Thảo, *Luật Sở hữu trí tuệ - Ấn lệ, lý thuyết và bài tập vận dụng*, Nxb. Đại học quốc gia TP. Hồ Chí Minh, 2013, tr. 360.

⁸ Nguyễn Hồ Bích Hằng (chủ biên), *Sách tình huống Luật Sở hữu trí tuệ Việt Nam*, Nxb. Hồng Đức, 2019, tr. 137.

⁹ Điều 87 Luật Bản quyền Đài Loan năm 2019.

bảo hộ đối với quyền nhân thân và quyền tài sản của quyền tác giả. Tuy nhiên, có thể thấy các quy định của pháp luật bản quyền của Đài Loan không chỉ liệt kê mà còn hướng đến quy định chi tiết về phương pháp thực hiện hành vi (ví dụ: khoản 7 Điều 87 Luật Bản quyền Đài Loan năm 2019) hay có những quy định cụ thể về cấu thành vi phạm (ví dụ: khoản 8 Điều 87 Luật Bản quyền Đài Loan năm 2019).

Tương tự, đối chiếu với các quy định của pháp luật Thụy Sĩ về hành vi xâm phạm quyền tác giả¹⁰, có thể thấy đạo luật của Thụy Sĩ quy định về trách nhiệm hình sự đối với hành vi xâm phạm quyền tác giả. Tuy nhiên, xem xét về cách quy định các hành vi cho thấy, Thụy Sĩ có những quy định mang tính cụ thể, chi tiết về các hành vi vi phạm. Cùng với đó, quy định cả những hành vi vi phạm quy định về quản lý hành chính đối với quyền tác giả.

Một quốc gia khác có thể tham khảo là Nhật Bản: Pháp luật về quyền tác giả của Nhật Bản quy định hành vi xâm phạm quyền tác giả theo các nhóm hành vi bao gồm nhóm hành vi xâm phạm quyền nhân thân, nhóm hành vi xâm phạm quyền tài sản (quyền nhận thù lao) và hành vi khai thác tác phẩm gây xâm phạm đến danh dự, uy tín của tác giả.

Ngoài các quy định về hành vi xâm phạm, để cân bằng giữa lợi ích cộng đồng và lợi ích cá nhân, pháp luật sở hữu trí tuệ Việt Nam cũng đưa ra các trường hợp miễn

trừ về các trường hợp sử dụng tác phẩm đã công bố không phải xin phép, không phải trả tiền nhuận bút, thù lao quy định tại Điều 25 và các trường hợp sử dụng tác phẩm đã công bố không phải xin phép nhưng phải trả tiền nhuận bút, thù lao tại Điều 26 Luật Sở hữu trí tuệ.

Pháp luật sở hữu trí tuệ Trung Quốc quy định về các trường hợp miễn trừ¹¹ hẹp hơn so với pháp luật Việt Nam, điều này xuất phát từ quan điểm về sự cân bằng giữa lợi ích cộng đồng và lợi ích của tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả.

Tuy nhiên, pháp luật sở hữu trí tuệ Đài Loan lại tiếp cận về các trường hợp miễn trừ theo hướng mở rộng hơn, quy định chi tiết hơn. Pháp luật sở hữu trí tuệ Đài Loan tiếp cận các trường hợp miễn trừ theo hướng giới hạn phạm vi của quyền tác giả. Các trường hợp miễn trừ trong pháp luật này được mở rộng hơn, chi tiết hơn (ví dụ: tại Luật Bản quyền Đài Loan năm 2019, Điều 48 quy định các trường hợp miễn trừ khi sử dụng trong bảo tàng; Điều 53 quy định các trường hợp miễn trừ với mục đích sử dụng cho người khuyết tật) vẫn thể hiện được sự phù hợp, đảm bảo tính cân bằng về lợi ích của cộng đồng và lợi ích cá nhân. Về kỹ thuật lập pháp, việc quy định chi tiết theo hướng các trường hợp loại trừ giúp quyền tác giả được bảo hộ tốt hơn.

Cuối cùng, có thể so sánh cách xác định hành vi xâm phạm quyền tác giả của Việt Nam theo Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP)¹². Khi

¹⁰ Điều 67 Đạo luật của Liên bang Thụy Sĩ về quyền tác giả, quyền liên quan.

¹¹ Điều 22, Luật Quyền tác giả Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa

¹² Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái

CPTPP không liệt kê cụ thể hành vi nào được xem là hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, tuy nhiên các điều khoản của Hiệp định thể hiện bản chất của các hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ mà các bên tham gia Hiệp định đã thống nhất¹³. Vì vậy, theo tinh thần của CPTPP thì có thể hiểu hành vi sử dụng quyền tác giả mà không được sự cho phép của chủ thể có quyền thì được xem là hành vi vi phạm.

2.2. Các chế tài xử lý hành vi xâm phạm quyền tác giả theo pháp luật Việt Nam

Việc xác định các nhóm hành vi xâm phạm với mức độ, tính chất nguy hại cho xã hội khác nhau thì sẽ áp dụng các biện pháp khác nhau, trao quyền chủ động cho các cơ quan bảo vệ pháp luật, chủ sở hữu, sử dụng hợp pháp các quyền sở hữu trí tuệ trong việc đấu tranh chống các hành vi xâm phạm, cụ thể:

- Trách nhiệm dân sự

Về nguyên tắc, quyền sở hữu trí tuệ nói chung và quyền tác giả nói riêng là một quyền dân sự về tài sản, vì vậy khi quyền này bị xâm phạm chủ sở hữu quyền có thể áp dụng những quy định về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng để khởi kiện, theo quy định Điều 584 BLDS năm 2015. Tuy nhiên, quyền sở hữu trí tuệ có những đặc thù riêng -

đó là tài sản vô hình, vì vậy cơ chế bảo vệ cũng có những đặc thù riêng: “*Trong trường hợp có yêu cầu bồi thường thiệt hại thì nguyên đơn phải chứng minh thiệt hại thực tế đã xảy ra và nêu căn cứ xác định mức bồi thường thiệt hại theo quy định tại Điều 205 của Luật này*”¹⁴. Như vậy, pháp luật dân sự và sở hữu trí tuệ Việt Nam quy định căn cứ để yêu cầu bồi thường thiệt hại bao gồm: Có hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, có thiệt hại xảy ra và có mối quan hệ nhân quả giữa hành vi xâm phạm và thiệt hại thực tế.

Đối với hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, khi một chủ thể thực hiện một số hành vi được quy định tại điều Điều 28 Luật Sở hữu trí tuệ, chủ thể đó được xem là người có hành vi xâm phạm quyền tác giả.

Theo Điều 204 Luật Sở hữu trí tuệ xác định có 02 loại thiệt hại gồm: 1) Thiệt hại vật chất như thiệt hại về tài sản, mức giảm sút thu nhập, lợi nhuận, tổn thất về cơ hội kinh doanh, chi phí hợp lý để ngăn chặn, khắc phục thiệt hại; 2) Thiệt hại tinh thần là các tổn thất về danh sự, nhân phẩm, uy tín, danh tiếng và những tổn thất khác về tinh thần gây ra cho tác giả của tác phẩm văn học, nghệ thuật, khoa học; người biểu diễn; tác giả của sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, thiết kế bố trí, giống cây trồng.

Sau khi xác định được có vấn đề bồi thường thiệt hại do xâm phạm quyền tác giả, chủ thể cho rằng quyền tác giả của mình bị xâm phạm phải có nghĩa vụ chứng minh mức bồi thường thiệt hại hợp lý để yêu cầu tòa án xem xét. Mức bồi thường thiệt hại

Bình Dương, <https://thuvienphapluat.vn/tintuc/vn/hiep-dinh-CPTPP/19184/toan-van-hiep-dinh-cptpp-ban-tieng-viet>, truy cập 22/01/2022.

¹³ Điều 18.76 CPTPP quy định: “*Mỗi bên phải quy định về yêu cầu đình chỉ thông quan, hoặc giữ, bắt kì hàng hóa nào bị nghi ngờ là giả mạo nhãn hiệu hoặc mang nhãn hiệu tương tự gây nhầm lẫn hoặc sao lậu quyền tác giả, được nhập khẩu vào lãnh thổ của bên đó*”.

¹⁴ Khoản 6 Điều 203 Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005.

được xác định trên cơ sở các tổn thất thực tế mà chủ thể quyền sở hữu trí tuệ gây ra¹⁵. Mức bồi thường thiệt hại có thể là thu nhập bị giảm sút của chủ thể bị xâm phạm, lợi nhuận mà chủ thể xâm phạm thu được, giá chuyển giao quyền tác giả và mức bồi thường có thể được tòa án ấn định tùy vào thiệt hại nhưng không quá 500 triệu đồng, đối với thiệt hại về tinh thần, mức bồi thường sẽ tùy thuộc vào việc chứng minh thiệt hại nhưng sẽ dao động từ 05 triệu đồng đến 50 triệu đồng. Ngoài ra, bên có quyền có thể chứng minh và yêu cầu bên xâm phạm thanh toán chi phí hợp lý để thuê luật sư.

Ngoài ra, Luật Sở hữu trí tuệ còn quy định các hình thức trách nhiệm pháp lý khác đối với chủ thể có hành vi xâm phạm quyền tác giả, là các biện pháp góp phần bảo vệ quyền tác giả, khôi phục những thiệt hại, tổn thất mà chủ thể có quyền phải gánh chịu bởi hành vi xâm phạm, như: buộc chấm dứt hành vi xâm phạm; buộc xin lỗi, cải chính công khai; buộc thực hiện nghĩa vụ dân sự; buộc tiêu hủy hoặc buộc phân phối hoặc đưa vào sử dụng không nhằm mục đích thương mại đối với hàng hóa, nguyên liệu, vật liệu và phương tiện được sử dụng chủ yếu để sản xuất, kinh doanh hàng hóa xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ với điều kiện không làm ảnh hưởng đến khả năng khai thác quyền của chủ thể quyền sở hữu trí tuệ (Điều 202).

- Trách nhiệm hình sự

Cá nhân thực hiện hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ thỏa mãn đầy đủ yếu tố cấu thành tội phạm thì bị truy cứu trách

nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật hình sự¹⁶. Trong trường hợp này, cá nhân và pháp nhân thương mại khi không được phép của chủ thể quyền tác giả, quyền liên quan mà cố ý thực hiện một trong các hành vi như: 1) sao chép tác phẩm, bản ghi âm, bản sao bản ghi hình xâm phạm quyền tác giả, quyền liên quan đang được bảo hộ tại Việt Nam thì bị xử lý theo quy định tại Điều 225 BLHS năm 2015.

Như vậy, biện pháp hình sự được áp dụng đối với hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ ở mức nghiêm trọng, hành vi đó là hành vi nguy hiểm cho xã hội và được quy định trong Bộ luật Hình sự. Việc truy cứu trách nhiệm hình sự chỉ được thực hiện khi có yêu cầu của chủ thể quyền tác giả hoặc quyền liên quan (đối với tội xâm phạm quyền tác giả).

- Trách nhiệm hành chính

Biện pháp hành chính khi này được áp dụng để xử lý hành vi xâm phạm quyền tác giả thuộc một trong các trường hợp được quy định tại Điều 211 Luật Sở hữu trí tuệ. Theo yêu cầu của chủ thể quyền sở hữu trí tuệ, tổ chức, cá nhân bị thiệt hại do hành vi xâm phạm gây ra hoặc tổ chức, cá nhân phát hiện hành vi xâm phạm hoặc do cơ quan có thẩm quyền chủ động phát hiện. Theo đó, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 131/2013/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 28/2017/NĐ-CP) về quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả và quyền liên quan.

¹⁵ Khoản 2 Điều 204 Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005.

¹⁶ Điều 212 Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005.

Các biện pháp hành chính được áp dụng nhằm xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ gồm: Buộc chấm dứt hành vi xâm phạm và xử phạt hành chính, các biện pháp khắc phục hậu quả. Trong những trường hợp được pháp luật quy định, có thể áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử phạt hành chính. Mỗi hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, người thực hiện hành vi bị buộc phải chấm dứt hành vi xâm phạm và phải chịu một trong các hình thức xử phạt chính: cảnh cáo, phạt tiền, trong đó mức phạt tiền tối đa cho một hành vi là 500 triệu đồng. Ngoài ra, tùy vào hành vi vi phạm, chủ thể vi phạm còn có thể bị áp dụng các hình thức phạt bổ sung gồm: đình chỉ có thời hạn hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực đã xảy ra vi phạm; tịch thu hàng hoá giả mạo về sở hữu trí tuệ, nguyên liệu, vật liệu, phương tiện được sử dụng chủ yếu để sản xuất, kinh doanh hàng hoá giả mạo về sở hữu trí tuệ.

3. Thực trạng và nguyên nhân của tình trạng xâm phạm quyền tác giả ở Việt Nam trong thời gian qua

3.1. Thực trạng

Trong những năm gần đây, Việt Nam cũng như các quốc gia khác trên thế giới đã có nhiều nỗ lực trong việc xây dựng, củng cố và hoàn thiện cơ chế, hệ thống pháp luật về bảo hộ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ nói chung cũng như quyền tác giả nói riêng nhằm bảo đảm quyền lợi cho các chủ thể liên quan, khuyến khích hoạt động sáng tạo, hạn chế các tranh chấp cũng như thiết lập hệ thống bảo hộ quyền tác giả hiệu quả hơn. Tuy nhiên, thực tiễn áp dụng pháp luật đã bộc lộ nhiều điểm thiếu sót, chưa thống nhất

trong các quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành dẫn đến những khó khăn, vướng mắc trong việc đánh giá, kết luận về hành vi xâm phạm và xử lý vi phạm.

Theo số liệu thống kê, Việt Nam nằm trong 05 nước có mức tăng trưởng công nghệ thông tin nhanh nhất và nằm trong 20 nước sử dụng Internet nhiều nhất thế giới. Đặc biệt, thương mại điện tử tại Việt Nam đang có sự bứt phá mạnh mẽ với tốc độ tăng trưởng trung bình trong những năm qua từ 25%-30%. Sự phát triển mạnh mẽ của Internet đồng thời với sự tăng trưởng hoạt động sáng tạo và các sản phẩm trí tuệ tạo thuận lợi trong tiếp cận thông tin song cũng là môi trường cho các hành vi xâm phạm quyền tác giả tại Việt Nam diễn ra ngày càng phổ biến, phức tạp ở nhiều lĩnh vực và rất khó kiểm soát, cụ thể:

- Trong lĩnh vực phát hành, xuất bản sách

Tình trạng gia tăng vi phạm bản quyền đối với cả sách in và sách điện tử là một thực trạng rất đáng lo ngại.

Đối với sách in, nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam cho biết, trong những năm gần đây, vẫn nạn xuất bản phẩm lậu lưu hành trái phép trên thị trường Việt Nam diễn biến ngày càng phức tạp với quy mô lớn, gây bức xúc không chỉ trong ngành mà còn là bức xúc của các cấp quản lý nhà nước. Từ năm 2010 đến nay, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam phát hiện hơn 500.000 bản sách, hơn 100.000 đĩa CD và gần 8 tấn bán thành phẩm giáo dục bị in lậu, tàng trữ để tiêu thụ tại nhiều tỉnh thành. Những xuất bản phẩm bị làm giả, đưa đi tiêu thụ phần lớn là Atlas địa lí, đĩa CD ROM nghe nhìn giáo dục, các bản

sách điện tử (ebooks) của sách giáo khoa, sách tiếng Anh¹⁷.

Trong tháng 6/2020, Thanh tra Cục Xuất bản, In và Phát hành đã “tuyệt còi”, chỉ ra hàng loạt vi phạm tại Nhà xuất bản Thông tấn. Theo kết luận thanh tra, Nhà xuất bản Thông tấn đã kí hợp đồng liên kết in 6 xuất bản phẩm với cơ sở in không có giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị định số 195/2013/NĐ-CP; không lưu giữ bản chấp thuận tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả đối với 2/44 xuất bản phẩm, vi phạm điểm k Khoản 1 Điều 18 Luật Xuất bản¹⁸. Năm 2018, nhiếp ảnh gia Lê Xuân Bách đã phát hiện cuốn sách “*Công dung ngôn hạnh phụ nữ Việt Nam xưa và nay*” do Nhà xuất bản Thanh Niên phát hành xâm phạm quyền tác giả, khi sử dụng trang bìa mà không xin phép tác giả¹⁹.

Đối với sách điện tử, theo đại diện Thái Hà Books, trong một năm Công ti xuất bản được khoảng 1.000 đầu sách thì có 25% số sách bị xâm phạm bản quyền. Năm 2016, Công ti đã phải gửi công văn đến các trang web và trang mạng yêu cầu gỡ bỏ các file

ebook xâm phạm bản quyền, trong đó có đơn vị chia sẻ gần 100 cuốn sách của Thái Hà Books dưới dạng ebook²⁰.

Các nhà xuất bản như Nhà xuất bản Trẻ, Nhà xuất bản Phụ nữ, Công ti sách Nhã Nam, Phương Nam, Chibooks, First News, Alphabooks... chỉ ra các tác phẩm bị vi phạm bản quyền nghiêm trọng dưới nhiều hình thức: sách điện tử, sách nói, ứng dụng điện thoại và chủ yếu là các đầu sách bán chạy hoặc ưa thích. Theo thống kê từ các đơn vị này, hàng chục trang web, mạng xã hội vi phạm bản quyền nghiêm trọng sách của họ bằng cách đăng tải, chia sẻ ebook, audio book có thu phí với giá cực rẻ hoặc miễn phí để thu hút lượt truy cập trang, nhằm phục vụ quảng cáo²¹.

Các trang web xâm phạm quyền tác giả có số lượng người truy cập cao gấp 29 lần so với các trang chính thống của những đơn vị phát hành phim tại Việt Nam²². Mặc dù Cục Phát thanh, Truyền hình và Thông tin điện tử, Bộ Thông tin và Truyền thông đã liệt kê 80 trang web xâm phạm quyền tác giả nhưng hầu hết các website này hiện vẫn tiếp tục hoạt động.

Trong thời gian qua, hàng ngàn chương trình do Đài Truyền hình Việt Nam sản xuất đã bị nhiều đơn vị truyền thông, các trang web xâm phạm quyền tác giả nghiêm trọng,

¹⁷ Đỗ Hoà, *Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam phát hiện hơn 500.000 bản sách bị in lậu*, <https://haiquanonline.com.vn/nxb-giao-duc-viet-nam-phat-hien-hon-500000-ban-sach-bi-in-lau-106852.html>, truy cập 22/01/2022.

¹⁸ Yên Anh, *Nhiều vi phạm tại Nhà xuất bản Thông tấn*, <https://nld.com.vn/van-nghe/nhieu-vi-pham-tai-nxb-thong-tan-20200629172303244.htm>, truy cập 22/01/2022.

¹⁹ Mai Anh, *Nhà xuất bản vi phạm bản quyền: Lỗi do đâu?*, <https://sohuutritue.net.vn/nha-xuat-ban-vi-pham-ban-quyen-loi-do-dau-d76333.html>, truy cập 22/01/2022.

²⁰ Nguyễn Phương, *Tác quyền và ý thức bảo vệ*, <https://nhandan.vn/dien-dan/tac-quyen-va-y-thuc-bao-ve-324036/> truy cập 22/01/2022.

²¹ Báo Thanh niên, *Xử lý vi phạm bản quyền sách số*, <https://thanhnien.vn/van-hoa/xu-ly-vi-pham-ban-quyen-sach-so-861583.html>, truy cập 22/01/2022.

²² EUROCHAM, *Sách trắng 2018 (Ấn phẩm lần thứ 10) về các vấn đề thương mại & đầu tư và kiến nghị*.

hiều doanh nghiệp tự ý thu phát lại các chương trình của VTV dưới hình thức online hoặc phát lại, đồng thời chèn quảng cáo để thu lợi bất chính. Ví dụ, vào những giờ vàng chiếu hai bộ phim thu hút khán giả của VTV là *Người phán xử* và *Sống chung với mẹ chồng*, chỉ trong tháng đầu tiên phát sóng, có trên 400 trang Facebook và tài khoản Youtube đã tự ý phát sóng trực tiếp hai bộ phim này, đồng thời chèn rất nhiều hình ảnh quảng cáo với hàng trăm nghìn lượt người xem trực tiếp. Các hành vi xâm phạm này khiến VTV bị tổn thất lớn, một số đối tác quốc tế đã quyết định ngừng hợp tác với Đài²³. Năm website xâm phạm quyền tác giả đối với tác phẩm điện ảnh phổ biến nhất ở Việt Nam là phimmoi.net, bilutv.com, phimbathu.com, hdonline.vn, banhtv.com chỉ từ tháng 3/2018 đến tháng 5/2018 đã tăng trưởng hàng chục triệu lượt xem; năm website vi phạm bản quyền thể thao phổ biến nhất ở Việt Nam ghi nhận sự gia tăng đột biến cả chục triệu lượt xem vào giai đoạn các giải bóng đá diễn ra²⁴...

- Trong lĩnh vực âm nhạc

Hiện nay có rất nhiều trang web, blog cá nhân thực hiện việc sử dụng, sao chép và phát tán các tác phẩm âm nhạc trên mạng Internet mà không thực hiện việc thu phí. Thống kê đến cuối năm 2016, số lượng

website nghe nhạc trực tuyến tồn tại ở Việt Nam lên tới hơn 300, trong đó phổ biến nhất hiện nay và được giới trẻ thường xuyên truy cập phải kể đến: mp3.zing.vn, nhacso.net, nhaccuatui.com... Thanh tra Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã xử phạt vi phạm hành chính một số công ti có các website lưu trữ, cung cấp của chủ sở hữu, nộp phạt ngân sách nhà nước 227 triệu đồng và yêu cầu phải gỡ các file bài hát vi phạm bản quyền trên máy tính chủ của công ti. Bên cạnh đó, năm 2018 Trung tâm Bảo vệ quyền tác giả âm nhạc Việt Nam đã kiểm tra và phát hiện hành vi xâm phạm quyền, thu thập tài liệu và chứng cứ vi phạm, lập vi bằng, gửi đơn khởi kiện, đơn yêu cầu xử lý xâm phạm quyền tác giả ở nhiều lĩnh vực đến các cơ quan có thẩm quyền để giải quyết theo quy định của pháp luật. Hơn thế nữa, Trung tâm đã gửi cảnh báo, báo cáo vi phạm về quyền tác giả với với nhiều website, ứng dụng (app) nhạc, các bản ghi (link) vi phạm quyền tác giả. Năm 2019, đã có trên 2.000 link vi phạm bị gỡ²⁵.

- Các phần mềm, công nghệ tạo lập website

Các phần mềm máy tính, các công nghệ được doanh nghiệp kinh doanh thương mại điện tử phát triển hoặc thuê bên độc lập tạo lập và phát triển là các đối tượng dễ bị xâm phạm. Thực tiễn việc xâm phạm này rất phổ biến, tuy nhiên việc bảo vệ quyền tác giả trong các trường hợp này khá khó khăn.

²³ Ngân Anh, *Bảo vệ quyền tác giả trên môi trường số: “Tẩy chay” chương trình xâm phạm bản quyền. được không?*, <http://baovanhoa.vn/giai-tri/artmid/521/articleid/12583/bao-ve-quyen-tac-gia-tren-moi-truong-so-%E2%80%99Ctay-chay%E2%80%99D-chuong-trinh-xam-pham-ban-quyen-duoc-khong>, truy cập 22/01/2022.

²⁴ <https://vov.vn/Print.aspx?id=814803>.

²⁵ Mỹ Bình, *Đã có trên 2.000 link vi phạm quyền tác giả âm nhạc bị tháo gỡ*, <https://hanoimoi.com.vn/tin-tuc/Am-nhac/921985/da-co-tren-2000-link-vi-pham-quyen-tac-gia-am-nhac-bi-thao-go>, truy cập 22/01/2022.

3.2. Nguyên nhân

Thứ nhất, các quy định pháp luật liên quan đến xâm phạm quyền tác giả còn chưa đáp ứng nhu cầu thực tiễn, vẫn còn nhiều hạn chế, bất cập.

1) Hiện nay, hành vi xâm phạm quyền tác giả được quy định tại Điều 28 Luật Sở hữu trí tuệ, theo đó có 16 nhóm hành vi xâm phạm được liệt kê theo hướng đóng nhưng trong các văn bản hướng dẫn lại không hướng dẫn chi tiết từng hành vi. Điều này là chưa phù hợp vì với sự phát triển của công nghệ thông tin như hiện nay, nhiều hành vi gây thiệt hại đến các độc quyền của tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả nhưng chưa được liệt kê vào danh sách này nên không có căn cứ xác định đó là hành vi xâm phạm.

Có thể lấy ví dụ đối với trường hợp “*tự sao chép không quá một bản nhằm mục đích giảng dạy, nghiên cứu khoa học*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 25 Luật Sở hữu trí tuệ mà không phải xin phép, không phải trả thù lao sẽ được thực hiện như thế nào trong môi trường Internet? Không có bất cứ cơ chế nào kiểm soát số lượng tác phẩm được sao chép gắn với mục đích giảng dạy, nghiên cứu khoa học của việc sao chép. Do đó, gần như chắc chắn là không thể thực hiện được quy định này trong môi trường Internet.

2) Khoản 3, khoản 4 Điều 28 Luật Sở hữu trí tuệ quy định: “3. *Công bố, phân phối tác phẩm mà không được phép của tác giả;* 4. *Công bố, phân phối tác phẩm có đồng tác giả mà không được phép của đồng tác giả đó*”.

Như vậy, khoản 3, khoản 4 Điều 28 Luật Sở hữu trí tuệ xác định hai hành vi: Công bố

và phân phối tác phẩm mà không được phép của tác giả hoặc đồng tác giả. Quy định như vậy chưa thực sự hợp lý, bởi lẽ hai hành vi trên xâm phạm đến các quyền khác nhau thuộc quyền tác giả, cụ thể là hành vi công bố tác phẩm mà không được phép của chủ sở hữu quyền tác giả là hành vi xâm phạm quyền công bố tác phẩm hoặc cho phép người khác công bố tác phẩm - quyền nhân thân của tác giả tại khoản 3 Điều 19 Luật Sở hữu trí tuệ; trong khi đó hành vi phân phối tác phẩm mà không được phép của chủ sở hữu quyền tác giả là hành vi xâm phạm quyền phân phối tác phẩm - quyền tài sản của tác giả tại điểm d khoản 1 Điều 20 Luật Sở hữu trí tuệ. Ngoài ra, quyền công bố, phân phối tác phẩm có thể thuộc về tác giả, đồng tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả nên quy định việc công bố, phân phối tác phẩm mà không được phép của tác giả là chưa bao quát được trường hợp hai quyền này do chủ sở hữu quyền tác giả nắm giữ.

3) Khoản 5 Điều 28 Luật Sở hữu trí tuệ quy định: “*Sửa chữa, cắt xén hoặc xuyên tạc tác phẩm dưới bất kỳ hình thức nào gây phương hại đến danh dự và uy tín của tác giả*”.

Theo đó, quy định này đòi hỏi khi xác định hành vi xâm phạm, tác giả phải chứng minh là việc sửa chữa, cắt xén hoặc xuyên tạc gây phương hại đến danh dự, uy tín của mình. Tuy nhiên, yếu tố này trong nhiều trường hợp rất khó xác định và không có tiêu chí để đánh giá, gây khó khăn cho tác giả trong việc thu thập chứng cứ chứng minh hành vi xâm phạm và nếu như tác giả đã qua đời, hành vi xâm phạm quyền bảo vệ sự toàn vẹn của tác phẩm sẽ xác định thế nào, ai sẽ

là chủ thể chứng minh cũng như nội dung, thủ tục chứng minh sẽ như thế nào. Hơn nữa, quy định về quyền bảo vệ sự toàn vẹn của tác phẩm trong Luật Sở hữu trí tuệ cũng không thống nhất với hướng dẫn tại khoản 3 Điều 20 Nghị định số 22/2018/NĐ-CP, tác giả không cần chứng minh việc sửa chữa, cắt xén hoặc xuyên tạc tác phẩm gây phương hại đến danh dự, uy tín của mình mà chỉ cần thể hiện có đồng ý hay không đồng ý cho sửa chữa, cắt xén, xuyên tạc tác phẩm. Tuy nhiên, quy định này vẫn sẽ vướng mắc trong thực tiễn khi tác giả qua đời thì người sử dụng sẽ thỏa thuận với ai? Do vậy, trong thời gian tới cần sửa đổi khoản 5 Điều 28 Luật Sở hữu trí tuệ quy định theo hướng hành vi xâm phạm quyền tác giả là “*sửa chữa, cắt xén hoặc xuyên tạc tác phẩm dưới bất kì hình thức nào*” để đảm bảo tính thống nhất trong quy định của pháp luật cũng như thực tiễn thi hành các quy định đó.

4) Hành vi bị xem xét xảy ra tại Việt Nam.

Hành vi xem xét bị coi là xảy ra tại Việt Nam khi hành vi đó được bắt đầu thực hiện tại Việt Nam, kết thúc tại Việt Nam hoặc hành vi bắt đầu và kết thúc ở nước ngoài nhưng có một giai đoạn được thực hiện tại Việt Nam. Thực tế hiện nay, cùng với sự phát triển thương mại hàng hóa, dịch vụ làm cho việc mua bán, kinh doanh sản phẩm không chỉ giới hạn trong phạm vi lãnh thổ quốc gia. Hơn nữa, các tác phẩm là đối tượng quyền tác giả không chỉ giới hạn phạm vi sử dụng trong quốc gia đó, mà còn mở rộng ra nhiều nơi trên thế giới nhằm góp phần nâng cao trình độ phát triển khoa học công nghệ của nhân loại. Do đó, nếu chỉ giới

hạn hành vi xem xét trên lãnh thổ Việt Nam là chưa hợp lý. Trên thực tế, tòa án Việt Nam đã giải quyết các tranh chấp về hành vi xâm phạm diễn ra tại các quốc gia khác²⁶. Đặc biệt, hiện nay môi trường kỹ thuật số và mạng Internet đang là kênh truyền tải rất tốt các tác phẩm, mang tác phẩm đến gần hơn với công chúng đồng thời cũng là kênh tạo ra nguy cơ xâm phạm quyền tác giả cao. Như vậy, liệu rằng việc giới hạn hành vi xem xét xảy ra tại Việt Nam có còn phù hợp không và khái niệm “*tại Việt Nam*” phải hiểu như thế nào, chẳng hạn khi xem xét trên môi trường kỹ thuật số?

Thứ hai, ý thức của người tiêu dùng, doanh nghiệp trong việc tôn trọng quyền tác giả chưa cao. Điều này ảnh hưởng đến ý thức chấp hành pháp luật cũng như bảo vệ quyền tác giả của người sử dụng. Nhiều người có thói quen sử dụng các sản phẩm, dịch vụ từ những cơ sở sản xuất có vi phạm bản quyền. Người ta sẵn sàng chia sẻ các cuốn sách dưới dạng PDF, sẵn sàng download và nghe các bản nhạc sao chép trên Internet, phát tán phim lên YouTube ngay khi vừa ra rạp... đó là những hành vi sao chép tác phẩm bất hợp pháp, sử dụng tác phẩm mà không xin phép, không trả tiền cho tác giả, chủ sở hữu. Đáng nói điều này phổ biến tới mức trở thành điều bình thường. Dẫn đến, cả những doanh nghiệp làm ăn mạnh mún và người tiêu dùng cùng xâm phạm quyền tác giả, hành vi này đang “*giết chết*” sự sáng tạo, khả năng sáng tạo của tác giả.

²⁶ Bản án số 173/2010/KDTM-PT ngày 28/9/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Thứ ba, chính chủ thể quyền - tác giả và chủ sở hữu quyền tác giả cũng chưa thực sự ý thức tốt trong việc tự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Theo quy định của Luật Sở hữu trí tuệ, quyền tác giả phát sinh tự động khi tác phẩm được định hình dưới dạng vật chất nhất định mà không cần đăng kí. Tuy nhiên, nếu bản thân tác giả, chủ sở hữu không đăng kí bảo hộ, tức là không đưa lên hệ thống quản lí và đăng kí quyền sở hữu của nhà nước hoặc của tổ chức nào đó thì sẽ không ai biết tác giả là ai, việc xâm phạm vì thế tất yếu sẽ xảy ra. Số lượng người am hiểu về luật bản quyền rất ít, từ đó dẫn đến tình trạng lạm quyền, xâm phạm quyền rất phổ biến. Bên cạnh đó, nhiều khi tác giả, chủ sở hữu biết nhiều người đang xâm phạm tác phẩm của mình nhưng họ không đủ điều kiện, không quyết liệt hoặc không muốn phiền phức trong việc xử lí, xu hướng e ngại trong việc khởi kiện hoặc vấn đề chứng minh hành vi xâm phạm, cung cấp chứng cứ về hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ đôi khi rất khó khăn vì tính chất vô văn và trừu tượng của loại tài sản này. Do đó, các chủ sở hữu, tác giả phải nâng cao ý thức tự bảo vệ “đứa con” tinh thần của mình ngay từ khi mới ra đời là rất cần thiết.

Thứ tư, cơ chế thực thi và xử lí hành vi xâm phạm còn chưa thỏa đáng.

Một trong những nguyên nhân quan trọng dẫn đến tình trạng xâm phạm quyền tác giả nhiều như hiện nay thuộc về cơ chế thực thi và xử lí hành vi xâm phạm. Luật Sở hữu trí tuệ đặt ra bên cạnh các biện pháp để

chủ thể tự bảo vệ quyền của mình còn có những biện pháp dân sự, hành chính, hình sự. Đối với biện pháp dân sự chủ yếu do vấn đề chứng minh hành vi xâm phạm đôi khi rất khó khăn vì tính chất vô hình và trừu tượng của loại tài sản này; ngay cả khi đã xác định hành vi xâm phạm và thiệt hại xảy ra, trong một số vụ việc thì tòa án vẫn phải ấn định mức bồi thường nếu việc xác định chính xác thiệt hại thực tế trở nên khó khăn. Hơn thế nữa, việc nguyên đơn và bị đơn trong vụ kiện xâm phạm quyền tác giả có quyền và nghĩa vụ chứng minh, tuy nhiên nhiều khi việc này khá khó khăn. Còn đối với biện pháp hình sự, nhược điểm của biện pháp này là trình tự, thủ tục rườm rà, phức tạp, tốn thời gian, chi phí, không bảo mật được thông tin vì có sự tham gia của khá nhiều bên. Cho nên, trên thực tế, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ ở nước ta có chiều hướng gia tăng do phần lớn vụ việc chỉ bị xử lí hành chính mà có rất ít vụ việc được giải quyết bằng biện pháp dân sự hay hình sự với mức phạt không cao, dẫn đến sự kém hiệu quả trong đấu tranh, xử lí vi phạm.

Tuy nhiên, với một số thách thức như: chưa có quy trình hiệu quả để xử lí các khiếu nại hành chính liên quan đến xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên Internet; chủ thể gặp khó khăn khi phải cung cấp bằng chứng xâm phạm và mức thiệt hại thực tế trong môi trường Internet; năng lực xác định và xử lí vụ việc xâm phạm quyền tác giả trực tuyến của các cơ quan thực thi chưa cao; với đặc điểm của môi trường Internet, các website có thể không tuân thủ các quyết định hành

chính khi chỉ dỡ bỏ các “URL” xâm phạm mà không chấm dứt các hành vi xâm phạm thì hiện nay, cơ chế hành chính đang tỏ ra không hiệu quả.

4. Kiến nghị hoàn thiện pháp luật Việt Nam về quyền tác giả

Đề phù hợp với các công ước quốc tế mà Việt Nam đã gia nhập và kí kết đồng thời đề phù hợp với tình hình thực tế khi khoa học, công nghệ phát triển lại đặt ra những thách thức mới đối với vấn đề bảo hộ quyền tác giả và luật bảo hộ quyền tác giả phải thay đổi để đáp ứng các thách thức mới²⁷. Theo đó, đề xuất sửa đổi một số vấn đề cụ thể như sau:

Một là, xác định hành vi xâm phạm quyền tác giả

Các hành vi xâm phạm quyền tác giả được quy định tại Điều 28 Luật Sở hữu trí tuệ chỉ mang tính chất liệt kê mà không có sự giải thích cụ thể. Do đó, việc áp dụng để xác định hành vi xâm phạm quyền tác giả trở nên khó khăn, các hành vi này chủ yếu được định nghĩa theo nghĩa thông thường. Trong một số tranh chấp được giải quyết tại tòa án, nhiều trường hợp tòa án không viện dẫn các hành vi được quy định tại Điều 28 mà chỉ xem xét trên cơ sở Điều 19, Điều 20 tức là hành vi trái pháp luật xâm phạm quyền nhân thân, quyền tài sản của tác giả, chủ sở hữu và kết luận hành vi xâm phạm. Do vậy, nếu có những quy định mang tính chất giải thích về hành vi xâm phạm thì có thể việc xác định

trên thực tế sẽ đơn giản hơn. Cụ thể, có thể sửa đổi Điều 28 theo hướng sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 28. Hành vi xâm phạm quyền tác giả

Các hành vi sau đây bị coi là hành vi xâm phạm quyền tác giả:

1. Các hành vi trái với quy định tại Điều 19 của Luật này về quyền nhân thân.
2. Các hành vi trái với quy định tại Điều 20 của Luật này về quyền tài sản.
3. Các hành vi khai thác, sử dụng tác phẩm trái với quy định tại Điều 25, Điều 25a và Điều 26 của Luật này.
4. Các hành vi xâm phạm khác sau đây:
 - a) Cố ý hủy bỏ hoặc làm vô hiệu mà không được phép đối với các biện pháp công nghệ hữu hiệu bảo vệ quyền do tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả thực hiện để bảo vệ quyền tác giả đối với tác phẩm của mình, trừ trường hợp hủy bỏ hoặc làm vô hiệu các biện pháp công nghệ hữu hiệu bảo vệ quyền đó để thực hiện các ngoại lệ theo quy định tại Điều 25 và Điều 25a của Luật này;

b) Sản xuất, phân phối, nhập khẩu, chào bán, bán, cho thuê hoặc tàng trữ nhằm mục đích thương mại các thiết bị, sản phẩm hoặc linh kiện; giới thiệu hoặc cung cấp dịch vụ khi biết hoặc có cơ sở để biết thiết bị, sản phẩm, linh kiện hoặc dịch vụ đó:

- (i) Được quảng bá, quảng cáo hoặc tiếp thị nhằm mục đích vô hiệu hóa bất kì biện pháp công nghệ hữu hiệu bảo vệ quyền nào;
- (ii) Không có mục đích hay công dụng chủ yếu trong thương mại đáng kể nào khác ngoài mục đích vô hiệu hóa các biện pháp công nghệ hữu hiệu bảo vệ quyền; hoặc

²⁷ Vũ Thị Phương Lan, *Bảo hộ quyền tác giả trong môi trường kỹ thuật số theo điều ước quốc tế và pháp luật Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2018, tr. 33.

(iii) Chủ yếu được thiết kế, sản xuất, điều chỉnh hoặc thực hiện nhằm mục đích cho phép hoặc tạo điều kiện thuận lợi cho việc vô hiệu hóa bất kì biện pháp công nghệ hữu hiệu bảo vệ quyền nào;

c) Cố ý xóa, gỡ bỏ hoặc thay đổi thông tin quản lý quyền mà không được phép của tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả khi biết hoặc có cơ sở để biết việc thực hiện các hành vi đó sẽ xúi giục, tạo khả năng, tạo điều kiện thuận lợi hoặc che giấu hành vi xâm phạm quyền tác giả theo quy định của pháp luật;

d) Cố ý phân phối, nhập khẩu để phân phối, phát sóng, truyền đạt hoặc cung cấp đến công chúng bản sao tác phẩm khi biết hoặc có cơ sở để biết thông tin quản lý quyền đã bị xóa, gỡ bỏ, thay đổi mà không được phép của chủ sở hữu quyền tác giả; khi biết hoặc có cơ sở để biết việc thực hiện các hành vi đó sẽ xúi giục, tạo khả năng, tạo điều kiện thuận lợi hoặc che giấu hành vi xâm phạm quyền tác giả theo quy định của pháp luật;

đ) Các hành vi trái với quy định về trách nhiệm của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian quy định tại Điều 198b của Luật này”.

Bên cạnh đó, cơ chế rất hiệu quả hiện nay mà chúng ta đang xây dựng là hệ thống án lệ. Có thể từng hành vi xâm phạm quyền tác giả nếu được quy định quá chi tiết trong Luật hay các văn bản hướng dẫn thì việc áp dụng chưa thực sự tốt nhưng nếu có hệ thống án lệ về quyền tác giả thì có thể giải quyết hữu hiệu vấn đề này. Đây cũng chính là cơ chế bảo hộ được xây dựng bởi nhiều quốc gia phát triển hiện nay.

Hai là, tăng cường tính răn đe của các biện pháp xử lý hành vi xâm phạm quyền tác giả.

Pháp luật đặt ra cả ba nhóm biện pháp xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ: biện pháp dân sự, hành chính và hình sự. Tuy nhiên, không phải biện pháp nào cũng phát huy được hiệu quả. Hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ nói chung có thể gây ra những tác động xấu và thiệt hại lớn không chỉ cho chính chủ thể quyền mà còn ảnh hưởng đến xã hội. Có ý kiến cho rằng ở các nước đang phát triển như Việt Nam hiện nay, cần có những quy định nghiêm khắc để xử lý các hành vi xâm phạm, thậm chí là áp dụng hình phạt cao nhất²⁸. Ngày nay, Việt Nam đang ngày càng tham gia tích cực vào quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, gần đây nhất là việc Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) vừa được kí kết tháng 3/2018, vấn đề thực thi quyền tác giả bằng biện pháp hình sự là một trong những nội dung quan trọng trong đàm phán các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới và là nội dung được đặc biệt nhấn mạnh bởi các đối tác phát triển. Hiện nay, các nước phát triển có xu hướng “hình sự hóa” các hành vi xâm phạm sở hữu trí tuệ, trong đó có hành vi xâm phạm quyền tác giả trong môi trường Internet. Do đó, trong thời gian tới, các chủ thể thực hiện hành vi xâm phạm quyền tác giả cần phải bị xét xử chủ

²⁸ Shahid Alikhan, *Lợi ích kinh tế - xã hội của việc bảo hộ sở hữu trí tuệ ở các nước đang phát triển*, Tổ chức Sở hữu trí tuệ Thế giới, Nxb. Bản đồ, Hà Nội, 2007, tr. 154.

yếu theo thủ tục dân sự và hình sự để tăng cường tính răn đe cũng như góp phần ngăn ngừa hiệu quả các hành vi xâm phạm.

Ba là, nâng cao vai trò của tổ chức đại diện tập thể quyền tác giả

Hiện nay, tại Việt Nam có thể kể đến một số tổ chức thực hiện nhiệm vụ đại diện quyền tác giả, quyền liên quan đến quyền tác giả như: Trung tâm Bảo vệ quyền tác giả âm nhạc Việt Nam - VCPMC, Trung tâm Quyền tác giả văn học Việt Nam - VLCC, Hiệp hội Công nghiệp ghi âm Việt Nam - RIAV, Hội Bảo vệ quyền của nghệ sĩ biểu diễn âm nhạc Việt Nam - APPA, Hiệp hội Quyền sao chép Việt Nam. Một trong những vai trò quan trọng của tổ chức đại diện tập thể quyền tác giả là giữ nhiệm vụ trung gian giữa tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả với tổ chức, cá nhân có nhu cầu khai thác, sử dụng tác phẩm, đặc biệt là trong vấn đề thu phí tác quyền.

Do đó, pháp luật nên có những quy định để trao quyền nhiều hơn cho các tổ chức đại diện tập thể quyền tác giả, tức là cho họ sự chủ động nhất định chứ không chỉ dừng lại ở tính chất “làm thay” tác giả, chủ sở hữu hiện nay. Bởi lẽ, tổ chức đại diện tập thể là đơn vị làm việc chuyên nghiệp và hiểu biết kiến thức pháp luật tốt, có thể đứng ra bảo vệ chủ thể quyền tác giả trước các hành vi xâm phạm. Phát huy tốt vai trò của tổ chức đại diện tập thể ngoài giúp ích cho chính tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả còn góp phần làm ổn định và hạn chế hành vi xâm phạm quyền hiện nay, hỗ trợ cho hoạt động quản lý của Nhà nước. Thậm chí, việc cần ban hành nghị định quy định cụ thể về tổ chức quản lý tập

thể quyền sở hữu trí tuệ nói chung, trong đó có tổ chức quản lý tập thể quyền tác giả²⁹ là điều cần thiết. Hiện nay, các quy định về tổ chức quản lý tập thể quyền tác giả còn hạn chế, chỉ giới hạn ở một điều luật trong Luật Sở hữu trí tuệ và một số hướng dẫn tại Nghị định số 22/2018/NĐ-CP. Việc xây dựng một hệ thống các quy định riêng điều chỉnh đối tượng này là cần thiết để tổ chức đại diện tập thể quyền tác giả có thể phát huy tốt vai trò của mình./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Shahid Alikhan, *Lợi ích kinh tế - xã hội của việc bảo hộ sở hữu trí tuệ ở các nước đang phát triển*, Tổ chức sở hữu trí tuệ thế giới, Nxb. Bản đồ, Hà Nội, 2007.
2. Vũ Thị Phương Lan, *Bảo hộ quyền tác giả trong môi trường kỹ thuật số theo điều ước quốc tế và pháp luật Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2018.
3. Nguyễn Ngọc Xuân Thảo, *Luật Sở hữu trí tuệ - Ấn lệ, lý thuyết và bài tập vận dụng*, Nxb. Đại học quốc gia TP. Hồ Chí Minh, 2013.
4. Nguyễn Hồ Bích Hằng (chủ biên), *Sách tình huống Luật Sở hữu trí tuệ Việt Nam*, Nxb. Hồng Đức, 2019.
5. Nguyễn Văn Nam, *Quyền tác giả - Đường hội nhập không trái hoa hồng*, Nxb. Trẻ Thành phố Hồ Chí Minh, 2016.

²⁹ Vân Tùng, *VCPMC thu hơn 83 tỉ đồng tiền bản quyền âm nhạc trong năm 2017*, <https://baophapluat.vn/vcpmc-thu-hon-83-ty-dong-tien-ban-quyen-am-nhac-trong-nam-2017-post268781.html>, truy cập 22/01/2022.